TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 22-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Khưu Liên Dung

2. Bà Dư Thị Út

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thạch R**, sinh ngày 01/01/1991 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch N và bà Sơn Thị D; có vợ Triệu Thị Chanh Đ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/10/2024, bị Công an xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành đóng phạt ngày 17/10/2024; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Dương Út T,** sinh ngày 01/01/1998 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T1 và bà Đào Thị Sà V; có vợ Triệu Thị Thu T2 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/4/2024, bị Công an xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành đóng phạt ngày 25/7/2024; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Thạch R và Dương Út T: Bà Trần Thị Hằng N1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2024, R và T đi bắt cua bán được 200.000 đồng, chia mỗi người được 100.000 đồng, R rủ T lấy số tiền này để mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. Rin điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Parisa, màu đen xám biển kiểm soát 83P1-089.67 chở Thừa đến hẻm không số, Khóm F, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân), mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng rồi đưa cho T cất giữ. Sau đó, R chở T về đến đường C, Khóm I, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu gặp lực lượng Công an thành phố B yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trên người T có cất giấu ma tuý nên bắt quả tang, thu giữ 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu xanh, kích thước 1,7cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy và 01 xe mô tô màu đen xám, biển kiểm soát 83P1-089.67. Tại Kết luận giám định số: 149/KL-KTHS, ngày 24/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: "Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,20871 gam".

* Về thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,20402 gam chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B tiếp tục quản lý. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83P1-089.67 của ông Thạch N, không biết R lấy sử dụng đi mua ma túy nên đã trả lại cho ông N.

Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Thạch R và Dương Út T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Thạch R và Dương Út T, các bị cáo bị bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn chất ma túy thu giữ được có khối lượng là 0,20871 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm

2017, xử phạt bị cáo Thạch R mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Út T mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,20402 gam.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83P1-089.67 của ông Thạch N, không biết R lấy sử dụng đi mua ma túy nên đã trả lại cho ông N là phù hợp.

- Bị cáo R và bị cáo T giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo thống nhất với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp, đặc biệt bị cáo T là người không biết chữ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử mức hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được về sớm với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo R và bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với Kết luận số 149/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 15/12/2024, Thạch R và Dương Út T bàn bạc, thỏa thuận đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 50 phút, cùng ngày, sau khi mua được ma túy R và T đi về đến đường C, Khóm I, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, thì bị bắt quả tang. Kết

quả giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,20871 gam.

Xét thấy, bị cáo R và bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine,* với tổng khối lượng là 0,20871 gam đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý đều bị pháp luật xử lý nghiêm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo R và bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn xã hội. Các bị cáo có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành một công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những nội dung trên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo R và bị cáo T cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm cùng sử dụng cá nhân, không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên mức hình phạt của các bị cáo là ngang nhau.

Đối với người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo chưa rõ nhân thân nên không làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,20402 gam, các vật chứng trên là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83P1-089.67 của ông Thạch N, không biết R lấy sử dụng đi mua ma túy nên đã trả lại cho ông N là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo R và bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch R và bị cáo Dương Út T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.1. Xử phạt bị cáo Thạch R 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Dương Út T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024.

3. Về vật chứng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Đức N2 và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B cùng dòng chữ "149/GĐMT-2024". Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy còn lại sau giám định 0,20402 gam).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Thạch R và bị cáo Dương Út T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Văn phòng CQ CSĐT Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kiều Thảo